TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2019/DS-ST
Ngày: 30/7/2019.
V/v tranh chấp:"Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lệ Thương.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Long.**
2. Bà **Nguyễn Thị Hơn.**

Thư ký phiên tòa*:* Ông **Nguyễn Văn Trạng** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 122/2019/TLST-DS ngày 08/4/2019 về vụ án tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐST-DS ngày 18/6/2019 và quyết định hoãn phiên toà số 47/2019/QĐST-DS ngày 09/7/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần B**.

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm S** –Chức vụ:Tổng Giám đốc

Đại diện ủy quyền: Ông **Trần Văn C** – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh. Theo Quyết định uỷ quyền số: 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017.

Địa chỉ: Số 12C Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **V**, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 70A, Hùng Vương, Phường S, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

Theo Quyết định uỷ quyền số 57/2019/QĐ-LPB-TG ngày 14/3/2019.

2. Bị đơn: Anh **C**, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1035 ấp A, xã M, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh V trình bày**:

Ngày 12/01/2017, giữa anh C với Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Tiền Giang ký Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang để vay số tiền vay 200.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn 60 tháng (từ ngày 13/01/2017 đến ngày 13/01/2022), vay tín chấp theo đơn vị liên kết là Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, lãi suất 13%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, giải ngân trong 02 ngày, tại 02 khế ước sau:

- Khế ước số 01/2017/KUNN/CNTG ký ngày 12/01/2017 số tiền 105.000.000 đồng, thời hạn trả 60 tháng, mỗi tháng trả số tiền 1.750.000 đồng

- Khế ước số 02/2017/KUNN/CNTG ký ngày 13/01/2017 số tiền 95.000.000 đồng, thời hạn 60 tháng, mỗi kỳ trả số tiền 1.580.000 đồng.

Theo 02 khế ước mỗi tháng trả 3.330.000.000 đồng, thời gian bắt đầu thực hiện ngày 15/02/2017 kết thúc 13/01/2022.

Sau khi vay anhC thanh toán 21 kỳ (từ kỳ ngày 15/02/2017 đến kỳ ngày 15/10/2018) và 01 phần vốn gốc của kỳ thứ 22 (kỳ ngày 15/11/2018 là 66.627 đồng). Tổng số tiền gốc đã thanh toán là 69.996.627 đồng đến nay anhC không thanh toán tiếp cho Ngân hàng.

Do anhC không thực hiện đúng cam kết trong Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017, mặc dù Ngân hàng đã tạo mọi điều kiện nhưng anhC không hợp tác; Nay anh Vũ đại diện ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu anhC phải thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi và chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần B với anh C đã ký kết. Tổng số tiền phải trả đến ngày 15/02/2019 là 136.480.874 đồng, trong đó vốn gốc 130.003.373 đồng và lãi tạm tính là 6.478.501 đồng; phần lãi phát sinh sau ngày 15/11/2018 sẽ được tính theo lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn (tức là 150% x 12,75%/năm) và được tính cho đến khi anhC thanh toán hết nợ cho Ngân hàng; trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Anh C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anhC không đến tham gia các phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cư và hòa giải và cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến trả lời.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B và anh C là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần để xét xử, nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với anhC.

[3] Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu anh C phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 130.003.373 đồng và lãi tính đến ngày 30/7/2019 số tiền 18.476.019 đồng (trong đó: lãi trong hạn là 17.792.598 đồng; lãi quá hạn 683.621 đồng), tổng cộng 148.479.330 đồng của Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật và yêu cầu tính lãi quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn sau ngày xét xử.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần B, Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ vào chứng cứ do Ngân hàng cung cấp là Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017 được thể hiện tại 02 Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/29/2017/KUNN/CNTG ngày

12/01/2017 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/29/2017/KUNN/CNTG ngày 13/01/2017 thể hiện anhC có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay anhC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để xét xử nhưng anhC vẫn vắng mặt không lý do cho thấy anh không có thiện chí trả nợ. Do đó, cần buộc anhC phải trả số tiền vốn 130.003.373 đồng và lãi tạm tính là 18.476.019 đồng, tổng cộng 148.479.330 đồng của Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017 là phù hợp qui định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[5] Theo án lệ số 08/2016AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua và công bố theo Quyết định số 689/QĐ ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh C còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anhC phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

[6] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Anh C phải chịu án phí theo quy định pháp luật; Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014070 ngày 08/4/2019.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 91, Điều 96 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết 01/2019/NQ ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí lệ phí của Tòa án.

- Áp dụng án lệ số 08/2016AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua và công bố Quyết định số 689/QĐ ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại cổ phần B.

- Buộc anh C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền vốn 130.003.373 đồng và lãi tính ngày 30/7/2019 là 18.476.019 đồng, tổng cộng 148.479.330 đồng của Hợp đồng tín dụng số 29/2017/HĐTD/CNTienGiang ngày 12/01/2017; thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh C còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anhC phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2/ Về án phí:

- Anh C phải chịu 7.423.967 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 3.412.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014070 ngày 08/4/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3/ Ngân hàng Thương mại cổ phần B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên án vào lúc 10 giờ 05 phút cùng ngày 30/7/2019 có mặt anh V; vắng mặt anh C.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự:
  + Ngân hàng Thương mại cổ phần B-Chi nhánh Tiền Giang
  + Anh V;
  + Anh C;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã kí)

Phạm Thị Lệ Thương